MIRAE ASSET Securities

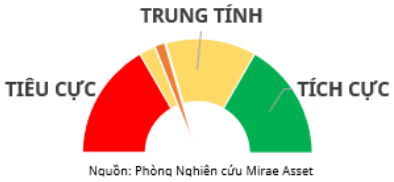
18 Tháng 08, 2026

Bản tin cuối ngày

Việt Nam

Để đăng ký nhận bản tin, vui lòng liên hệ chúng tôi qua: cs@miraeasset.com.vn

Thang đo sức mạnh thị trường ngắn hạn



Nguồn: Phòng Nghiên cứu Mirae Asset

Tổng quan thị trường

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
VN INDEX	1,732.02	0.3	-3.1	5.8
HNX	282.32	1.3	-3.2	-0.5
UPCOM	127.46	-0.6	0.1	17.0
MSCI EM	1,709.51	0.5	5.5	34.3
NIKKEI	67,460.73	-2.5	5.2	54.3
HANG SENG	25,471.15	0.1	3.7	1.2
KOSPI	6,869.83	-1.5	0.7	116.2
FTSE	10,708.79	-0.1	1.0	16.9
S&P 500	7,745.06	-0.5	3.9	20.1
NASDAQ	26,644.91	-0.3	4.4	23.2

Định giá thị trường

	P/E (x)	P/B (x)	ROE (%)
Vietnam	12.6	1.9	16.2
Indonesia	14.0	1.7	12.5
Philippines	9.4	1.3	11.6
Malaysia	14.8	1.6	10.6
Thailand	15.3	1.5	9.3

Lãi suất tham chiếu

	Thị giá	1D (bps)	15.5	1.5
Tái cấp vốn	4.5	0	0	0
TPCP 5 năm	4.2	-1	3	141
TPCP 10 năm	4.4	-1	4	102

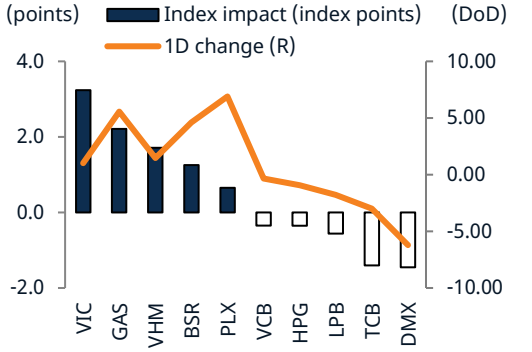
Tỷ giá ngoại hối

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
US$/VND	26,178	-0.1	-0.4	-0.4
US$/KRW	1,408.8	-0.6	-4.5	1.5
US$/JPY	159.60	0.1	-1.8	7.9
US$/EUR	0.8637	0.0	-1.4	0.7
US$/GBP	0.7390	0.1	-0.7	-0.2
US$/SGD	1.2776	0.0	-1.0	-0.5

Giá trị giao dịch bình quân/ngày (triệu US$)

	Gần nhất	TB 1 tháng	TB 6 tháng
VN-INDEX	568	558	730
HNX	32	29	45
UPCOM	16	10	17

Các cổ phiếu tác động VN-Index



Nhận định thị trường

Dầu khí nâng đỡ

VN-Index có lúc tăng hơn 20 điểm trong phiên sáng với tác động tích cực từ nhóm Dầu khí, điển hình với PLX tăng trần và GAS, BSR, PVS duy trì mức tăng trên 3%. Sang phiên chiều, mặc dù nhóm này vẫn duy trì ở vùng giá cao, nhưng áp lực bán gia tăng tại các cổ phiếu nhóm Tài chính, Ngân hàng khiến chỉ số thu hẹp đà tăng và đóng cửa gần mức tham chiếu.

VN-Index kết phiên tại 1.732 điểm, tăng 4,56 điểm (+0,26%). Thanh khoản tăng với khối lượng khớp lệnh đạt 451 triệu cổ phiếu (+13,5% DoD), tương ứng 11,484 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã giảm với 167 mã, trong khi có 129 mã tăng và 76 mã đứng giá.

Hỗ trợ nâng đỡ chỉ số chủ yếu đến từ nhóm Vingroup (VIC, VHM), Dầu khí (GAS, BSR, PLX) và một số cổ phiếu Ngân hàng (STB, VPB, BID),... Ngược lại, tác động giảm đến từ các cổ phiếu Ngân hàng khác như TCB, LPB, VCB,... phản ánh sự phân hóa trong nhóm này. Ngoài ra, áp lực lên chỉ số còn có nhóm Tiêu dùng & bán lẻ (DMX, MCH, MWG) và nhóm Chứng khoán (SSI, VCK, VIX).

Khối ngoại duy trì bán ròng với giá trị khoảng 767 tỷ đồng trên sàn HOSE, giá trị bán ghi nhận tại VIC (-151 tỷ đồng), VPB (-117 tỷ đồng) và SSI (-65 tỷ đồng). Trong khi chiều ngược lại ghi nhận mua tại VNM (+30 tỷ đồng), CTR (+16 tỷ đồng) và PLX (+15 tỷ đồng)...

Phiên giao dịch tăng điểm giúp điểm số đánh giá kỹ thuật của VN-Index tăng lên mức -2 từ mức -3 điểm với trạng thái TRUNG TÍNH. Hệ số P/E của VN-Index hiện đạt 12.6x.

Nguyễn Thị Kim Ngân, Analyst, 84-8-39102222, ngan.ntk@miraeasset.com.vn

Cập nhật kỹ thuật các chỉ số

Mã	Điểm kỹ thuật	Xu hướng ngắn hạn
VNINDEX	-2	TRUNG TÍNH
VN30	-3	TRUNG TÍNH
VN30F1M	-3	TRUNG TÍNH
VN DIAMOND	1	TRUNG TÍNH
VN FIN SELECT	2	TRUNG TÍNH
Shanghai Composite	5	KHẢ QUAN
Kospi	4	KHẢ QUAN
Nikkei 225	0	TRUNG TÍNH
FTSE 100 (EU)	-7	TIÊU CỰC
Dow Jones	0	TRUNG TÍNH

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Vui lòng xem điều khoản miễn trừ ở trang cuối

Phân tích kỹ thuật

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VNINDEX	-2	TRUNG TÍNH
VN30	-3	TRUNG TÍNH
VN30F1M	-3	TRUNG TÍNH
VN DIAMOND	1	TRUNG TÍNH
VN FIN SELECT	2	TRUNG TÍNH

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Chỉ tiêu VN-Index		Chỉ tiêu	Điểm số
Đóng cửa (18/08/2026)	1.732	Kháng cự 1	**1.800**
Xu hướng ngắn hạn (1 – 4 tuần)	Đi ngang	Kháng cự 2	**1.850**
Xu hướng trung hạn (3 - 6 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 1	**1.700**
Xu hướng dài hạn (6 - 12 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 2	**1.650**

Áp lực bán trong phiên chiều khiến VNIndex không giữ được vùng giá cao, tạo râu nến trên dài, thanh khoản cải thiện so với phiên hôm qua.

Đồ thị kỹ thuật VN-INDEX (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

CẬP NHẬT PHÁI SINH

Chỉ tiêu		Chỉ tiêu	Điểm số
VN30F1M - đóng cửa (18/08/2026)	1.874	Kháng cự 1	**1.900**
Xu hướng ngắn hạn (chart ngày)	TRUNG TÍNH	Kháng cự 2	**1.950**
VN30 - đóng cửa	1.876	Hỗ trợ 1	**1.850**
Chênh lệch **VN30F1M** & **VN30**	**-2,14**	Hỗ trợ 2	**1.835**

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VN30F1M (chart 15 phút)	-2	TRUNG TÍNH
VN30F1M (chart 60 phút)	0	TRUNG TÍNH
VN30F1M	-3	TRUNG TÍNH

VN30F1M kết phiên giảm điểm, đánh giá kỹ thuật ngắn hạn -3 điểm (TRUNG TÍNH).

Đồ thị kỹ thuật VN30F1M (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

TOP CỔ PHIẾU ĐẠT TIÊU CHÍ SỨC MẠNH GIÁ – MIRAE ASSET

Mã	Ngành	Giá đóng cửa	KLTB 20 ngày	Điểm sức mạnh giá (*)	Điểm kỹ thuật ngắn hạn	Sức mạnh ngành (**)
BVH	Bảo hiểm nhân thọ	67,500	441,350	**88**	4	
GAS	Dầu khí	83,500	1,468,125	**100**	5	
GMD	Kho bãi, hậu cần	79,500	1,491,160	**90**	7	
SBT	Thực phẩm	23,700	686,385	**84**	5	
PVT	Vận tải Thủy	20,400	4,026,870	**97**	5	**Top sức mạnh ngành**
PLX	Xăng dầu	37,950	2,619,515	**83**	5	

(*) Điểm sức mạnh giá được Mirae Asset Research tính toán dựa trên các tiêu chí: 1) tăng trưởng giá cổ phiếu trong 1 & 4 & 12 tuần; 2) khối lượng giao dịch được cải thiện tích cực; 3) điểm kỹ thuật ngắn hạn từ 4 điểm trở lên.
(**) Mirae Asset tính toán 1-5 nhóm ngành lọt top sức mạnh ngành dựa trên các tiêu chí: 1) Điểm kỹ thuật ngắn hạn trung bình ngành phải từ 0 điểm (TRUNG TÍNH) đến 7 điểm (TÍCH CỰC); 2) điểm sức mạnh giá trung bình ngành nằm trong top 5 ngành tốt nhất.

Nhóm cổ phiếu nằm trong top sức mạnh giá kỳ vọng sẽ có diễn biến giá tích cực hơn VN-Index trong ít nhất 1 đến 2 tuần tới.

ĐIỂM SỐ KỸ THUẬT NGẮN HẠN - TOP 100 MÃ GIÁ TRỊ GIAO DỊCH CAO NHẤT 1 THÁNG

Mã (đơn vị)	Đóng cửa (kvnd)	KLTB 20N	Điểm kỹ thuật (*)	Xu hướng SMG ngắn hạn	Vốn hóa (tỷ đồng)	P/E (lần)	P/BV (lần)	GTGD (tỷ đồng)
STB	75.2	3,511,255	**7**	**KHẢ QUAN**	141,768	23.2	2.3	264
GMD	79.5	1,491,160	**7**	**KHẢ QUAN**	33,906	14.3	2.5	119
SAB	46.3	796,770	**6**	**KHẢ QUAN**	59,383	12.9	3.0	37
GAS	83.5	1,468,125	**5**	**KHẢ QUAN**	201,481	15.8	2.9	123
PLX	37.95	2,619,515	**5**	**KHẢ QUAN**	48,219	15.7	1.9	99
PVS	35.7	2,353,315	**5**	**KHẢ QUAN**	18,258	8.7	1.2	84
PVT	20.4	4,026,870	**5**	**KHẢ QUAN**	10,545	9.4	1.1	82
HAH	46.7	586,005	**5**	**KHẢ QUAN**	8,795	6.7	1.7	27
SBT	23.7	686,385	**5**	**KHẢ QUAN**	21,482	30.3	1.9	16
VNM	62.1	5,158,630	**4**	**KHẢ QUAN**	129,786	13.1	4.1	320
HDB	26.95	10,179,135	**4**	**KHẢ QUAN**	134,892	6.8	1.6	274
CII	14.35	8,679,850	**4**	**KHẢ QUAN**	9,643	98.2	1.0	125
NLG	23.5	2,482,185	**4**	**KHẢ QUAN**	11,402	19.0	0.9	58
MSR	42.4	1,329,565	**4**	**KHẢ QUAN**	46,633	4,240.0	3.8	56
PVD	18.5	3,030,930	**4**	**KHẢ QUAN**	17,163	17.5	1.0	56
BVH	67.5	441,350	**4**	**KHẢ QUAN**	50,107	16.9	2.0	30
PHR	60.6	338,280	**4**	**KHẢ QUAN**	8,211	8.8	1.8	20
OIL	13.5	1,190,395	**4**	**KHẢ QUAN**	13,962	39.4	1.3	16
BSR	27.2	9,347,705	**3**	**TRUNG TÍNH**	136,199	6.9	1.8	254
PNJ	35.05	8,753,910	**2**	**TRUNG TÍNH**	17,936	6.2	1.3	307
DXG	11.05	11,339,850	**2**	**TRUNG TÍNH**	14,013	69.8	1.0	125
PDR	12.05	7,148,735	**2**	**TRUNG TÍNH**	12,024	19.3	1.0	86
GVR	32	2,370,765	**2**	**TRUNG TÍNH**	128,000	20.1	2.2	76
BCM	42.6	1,024,045	**2**	**TRUNG TÍNH**	44,091	21.4	2.0	44
HAG	14.15	2,102,150	**2**	**TRUNG TÍNH**	17,934	5.1	1.1	30
CTR	77.1	337,825	**2**	**TRUNG TÍNH**	9,877	15.1	4.4	26
FTS	21.85	1,099,290	**2**	**TRUNG TÍNH**	8,328	19.8	1.9	24
ACV	41.1	536,410	**2**	**TRUNG TÍNH**	147,234	13.2	2.0	22
VHC	53.4	368,320	**2**	**TRUNG TÍNH**	11,185	8.2	1.2	20
FLC	3.5	5,614,895	**2**	**TRUNG TÍNH**	#VALUE!	#N/A N/A	#N/A N/A	20

EVF	12.5	1,451,410	**2**	**TRUNG TÍNH**	9,507	10.1	0.9	18
VGC	40.3	448,310	**2**	**TRUNG TÍNH**	18,069	12.7	2.2	18
KSB	13.8	1,070,665	**2**	**TRUNG TÍNH**	1,579	8.9	0.5	15
BVS	26.2	913,950	**1**	**TRUNG TÍNH**	1,892	9.9	0.7	24
TCB	30.85	15,956,075	**0**	**TRUNG TÍNH**	218,611	8.1	1.2	492
SSI	19.5	21,607,240	**0**	**TRUNG TÍNH**	58,292	11.5	1.4	421
MWG	72.8	5,000,705	**0**	**TRUNG TÍNH**	106,901	10.9	3.0	364
MBB	19.95	14,142,225	**0**	**TRUNG TÍNH**	160,697	6.5	1.3	282
CTG	31.55	8,796,350	**0**	**TRUNG TÍNH**	245,047	6.1	1.2	278
BID	36	4,434,285	**0**	**TRUNG TÍNH**	280,017	8.5	1.5	160
VSC	14.55	10,566,315	**0**	**TRUNG TÍNH**	5,447	15.9	1.0	154
VPI	62.1	2,014,995	**0**	**TRUNG TÍNH**	19,875	49.7	3.7	125
HCM	25.1	4,839,715	**0**	**TRUNG TÍNH**	33,884	23.4	2.1	121
FRT	145.1	699,350	**0**	**TRUNG TÍNH**	25,946	22.8	5.4	101
KDH	17.7	5,263,340	**0**	**TRUNG TÍNH**	19,863	12.2	1.1	93
CEO	11.9	6,009,325	**0**	**TRUNG TÍNH**	7,090	37.0	1.1	72
DCM	30.7	2,043,545	**0**	**TRUNG TÍNH**	16,253	7.0	1.4	63
TCH	11.8	5,067,155	**0**	**TRUNG TÍNH**	10,763	36.0	0.9	60
DGW	41.5	1,227,085	**0**	**TRUNG TÍNH**	9,178	11.0	2.5	51
CTS	21.95	2,015,895	**0**	**TRUNG TÍNH**	5,976	15.9	2.1	44
VCG	15.8	2,479,270	**0**	**TRUNG TÍNH**	11,031	2.9	1.0	39
IDC	32.9	1,052,505	**0**	**TRUNG TÍNH**	13,734	6.3	2.0	35
HUT	13.2	2,228,130	**0**	**TRUNG TÍNH**	14,101	26.7	1.3	29
MST	10.2	2,495,315	**0**	**TRUNG TÍNH**	1,159	38.3	1.0	25
HSG	10.6	1,955,250	**0**	**TRUNG TÍNH**	8,557	13.0	0.7	21
HHP	15	1,348,700	**0**	**TRUNG TÍNH**	1,383	29.3	1.4	20
VCB	58	5,009,110	**-1**	**TRUNG TÍNH**	484,629	11.6	2.0	291
VCI	21.15	9,533,955	**-1**	**TRUNG TÍNH**	24,370	15.1	1.4	202
SHS	14.7	11,349,165	**-1**	**TRUNG TÍNH**	13,222	13.1	1.1	167
DIG	10.6	9,385,020	**-1**	**TRUNG TÍNH**	8,442	10.9	0.8	99
MBS	17.1	5,685,525	**-1**	**TRUNG TÍNH**	17,116	11.8	1.4	97
TCM	16.3	1,116,305	**-1**	**TRUNG TÍNH**	1,918	9.7	0.8	18
VHM	69.2	7,068,610	**-2**	**TRUNG TÍNH**	568,466	7.1	2.2	489
FPT	69	6,427,895	**-2**	**TRUNG TÍNH**	118,289	11.8	2.9	444
VPB	24.9	14,464,660	**-2**	**TRUNG TÍNH**	197,555	6.6	1.1	360
GEX	24.9	13,872,855	**-2**	**TRUNG TÍNH**	32,581	23.8	1.6	345
MSN	66.8	4,131,235	**-2**	**TRUNG TÍNH**	97,553	14.4	2.5	276
VJC	123.5	1,304,605	**-2**	**TRUNG TÍNH**	94,983	43.1	3.6	161
VRE	24.4	6,339,900	**-2**	**TRUNG TÍNH**	55,445	7.6	1.1	155
VIB	14.4	5,827,285	**-2**	**TRUNG TÍNH**	49,018	6.6	1.0	84
DPM	21.7	2,579,510	**-2**	**TRUNG TÍNH**	14,754	9.0	1.3	56
DGC	41.8	826,440	**-2**	**TRUNG TÍNH**	15,875	7.9	1.0	35
CTD	61.5	379,530	**-2**	**TRUNG TÍNH**	6,877	8.1	0.7	23
NAF	48.1	457,860	**-2**	**TRUNG TÍNH**	2,943	15.3	3.5	22
IJC	7.25	2,414,565	**-2**	**TRUNG TÍNH**	4,564	6.0	0.6	18
E1VFVN30	33.8	439,540	**-2**	**TRUNG TÍNH**	5,817	#N/A Field Not Applicable	#N/A Field Not Applicable	15
VIX	13.15	48,215,596	**-3**	**TRUNG TÍNH**	32,221	6.1	1.0	634
SHB	11.6	54,043,388	**-3**	**TRUNG TÍNH**	61,987	4.5	0.7	627

ACB	21.65	13,071,305	**-3**	**TRUNG TÍNH**	125,666	8.0	1.3	283
TPB	14.35	8,694,985	**-3**	**TRUNG TÍNH**	39,808	5.3	0.9	125
ORS	13.75	4,320,665	**-3**	**TRUNG TÍNH**	8,579	14.5	1.1	59
HHV	10	2,529,565	**-3**	**TRUNG TÍNH**	5,472	8.6	0.5	25
DBC	16.05	1,524,110	**-3**	**TRUNG TÍNH**	6,918	6.0	0.8	24
HVN	22.85	977,490	**-3**	**TRUNG TÍNH**	71,098	8.4	6.9	22
HDG	16.05	1,295,815	**-3**	**TRUNG TÍNH**	6,532	8.9	1.0	21
PET	38.2	446,210	**-3**	**TRUNG TÍNH**	5,911	19.9	2.4	17
VIC	200	4,856,170	**-4**	**TIÊU CỰC**	1,552,437	68.0	9.1	971
NVL	13.2	17,748,316	**-4**	**TIÊU CỰC**	31,707	7.1	0.6	234
POW	13.35	6,777,020	**-4**	**TIÊU CỰC**	40,956	6.6	1.0	90
MCH	135.9	407,660	**-4**	**TIÊU CỰC**	177,676	25.1	9.4	55
PC1	20.4	1,887,380	**-4**	**TIÊU CỰC**	8,390	8.1	1.3	39
KBC	27.05	1,340,115	**-4**	**TIÊU CỰC**	25,474	22.1	1.0	36
DCL	37.8	828,885	**-4**	**TIÊU CỰC**	2,761	#N/A N/A	1.8	31
HPG	21	24,626,720	**-5**	**TIÊU CỰC**	177,303	7.6	1.3	517
VND	16	11,162,210	**-5**	**TIÊU CỰC**	24,357	9.0	1.1	179
LPB	50	3,236,140	**-5**	**TIÊU CỰC**	149,364	13.2	3.5	162
EIB	17	6,487,175	**-5**	**TIÊU CỰC**	31,666	64.4	1.2	110
REE	45.35	490,355	**-5**	**TIÊU CỰC**	28,248	10.7	1.3	22
NKG	10.6	1,839,510	**-5**	**TIÊU CỰC**	5,219	31.3	0.7	19
VC3	24.6	1,271,595	**-7**	**TIÊU CỰC**	3,356	47.7	2.2	31

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Thông tin cập nhật

Các đồng minh bất an khi Tổng thống Mỹ Trump lạnh nhạt với Hàn Quốc

Việc Tổng thống Mỹ Donald Trump yêu cầu thu hẹp hoạt động tập trận chung với Hàn Quốc không chỉ khiến một đồng minh lâu năm cảm thấy bị xem nhẹ, mà còn làm dấy lên những lo ngại lớn hơn về lợi ích an ninh của Mỹ tại châu Á và các khu vực khác.

Tổng thống Trump giải thích quyết định này bằng việc Hàn Quốc từ chối tham gia các hoạt động của Mỹ chống Iran, nhấn mạnh quan hệ tốt đẹp của ông với Chủ tịch Triều Tiên Kim Jong Un. "Tôi không nhìn thấy lợi ích nào của Mỹ trong việc này. Ở mọi cấp độ, điều đó đều vô nghĩa. Nó làm suy yếu Hàn Quốc, làm suy yếu Nhật Bản, khiến Đài Loan (Trung Quốc) lo sợ, khiến Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) bất an và khuyến khích Trung Quốc, chưa kể Triều Tiên", ông Dan Fried - cựu trợ lý Ngoại trưởng Mỹ phụ trách các vấn đề châu Âu dưới thời Tổng thống George W. Bush, nói với AP.

Ông Danny Russel - cựu trợ lý Ngoại trưởng Mỹ phụ trách Đông Á và Thái Bình Dương dưới thời Tổng thống Barack Obama, cho rằng quyết định của Tổng thống Trump về vấn đề tập trận với Hàn Quốc là kiểu "khó có thể tưởng tượng điều gì tệ hơn". Bài đăng của ông Trump khiến nhiều người Hàn Quốc bối rối. Hàn Quốc đã có quan hệ liên minh chặt chẽ với Mỹ trong nhiều thập kỷ, và an ninh quốc gia luôn là ưu tiên hàng đầu do đối thủ Triều Tiên của họ sở hữu vũ khí hạt nhân. Quyết định này cũng lập tức vấp phải chỉ trích từ nhiều nghị sĩ đảng Dân chủ tại Quốc hội Mỹ.

Ông Charles Kupchan - thành viên cấp cao tại Hội đồng Quan hệ Đối ngoại Mỹ, cho rằng việc Tổng thống Trump thu hẹp quy mô cuộc tập trận có thể khiến các đồng minh lâu năm phải suy nghĩ nhiều hơn về việc tự lo an ninh mà không có sự trợ giúp của Mỹ. "Họ hy vọng chiếc ô an ninh của Mỹ sẽ vẫn ở đó trong tương lai, nhưng ít nhất họ cũng phải tính đến khả năng nước Mỹ sẽ không ở đó vì họ", ông Kupchan nói. Ông Kupchan cho rằng ông Trump không sai khi muốn Hàn Quốc cũng như các nước châu Âu đóng góp nhiều hơn cho năng lực phòng thủ của chính họ. Tuy nhiên, chuyên gia này cho rằng cách tiếp cận khó đoán của nhà lãnh đạo Mỹ đang phá vỡ sự đoàn kết vốn là nền tảng của các liên minh.

Nguồn: cafef.vn

Chi phí vay của các nước phương Tây đạt mức cao nhất nhiều thập kỷ

Chi phí vay trên khắp các nền kinh tế phương Tây đã đạt mức cao nhất trong nhiều thập kỷ khi trái phiếu chính phủ bị bán mạnh trong bối cảnh lo ngại về lạm phát gia tăng trở lại. Lợi suất trái phiếu chính phủ trên khắp Mỹ, Nhật Bản, Pháp và Anh đều tăng cao khi lo ngại rằng các ngân hàng trung ương sẽ buộc phải tăng lãi suất để giải quyết hậu quả từ xung đột Trung Đông và giảm bớt áp lực lạm phát.

Hôm thứ Hai (17/8), lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ đã tăng lên 5,29%, mức cao nhất trong 20 năm. Lợi suất trái phiếu chính phủ kỳ hạn 30 năm của Pháp tăng lên gần 4,9%, cao nhất kể từ giữa năm 2008. Trong khi đó, lợi suất trái phiếu chính phủ kỳ hạn 30 năm của Anh là 5,81%, gần mức cao nhất vào giữa tháng 5, khi chi phí đi vay tăng lên mức cao nhất kể từ năm 1998. Neil Wilson, chiến lược gia đầu tư tại Ngân hàng Saxo cho biết: "Nếu lợi suất trái phiếu kỳ hạn 30 năm của Mỹ ở mức cao nhất kể từ năm 2007 và giá vàng tăng khá mạnh, điều đó cho chúng ta biết thị trường lại lo lắng về lạm phát".

Sự bất ổn kéo dài liên quan đến xung đột Trung Đông đã khiến giá dầu tăng cao, nguy cơ đẩy lạm phát lên cao hơn. Thị trường cũng lo ngại những chính phủ đang gánh nợ lớn sẽ khởi động một đợt đi vay ồ ạt mới, trong khi chi phí trả lãi tăng cao sẽ gây thêm áp lực lên cán cân ngân sách.

Lợi suất tăng sẽ làm tăng chi phí đi vay của các chính phủ trên khắp phương Tây. Tại Nhật Bản, sự gia tăng này diễn ra đúng lúc Thủ tướng Sanae Takaichi đang cố gắng tăng cường chi tiêu và cắt giảm thuế để vực dậy nền kinh tế đang gặp khó khăn. Văn phòng nội các Nhật Bản vừa công bố rằng tăng trưởng kinh tế đã bất ngờ chậm lại ở mức 0,3% trong quý II. Ngân hàng trung ương Nhật Bản (BOJ) có thể phải tăng lãi suất ngay cả khi nền kinh tế chậm lại, vì đồng yên giảm mạnh có thể gây ra lạm phát nhanh hơn và làm rung chuyển thị trường trái phiếu toàn cầu. Thị trường đang đặt cược rằng BOJ sẽ tăng lãi suất một lần nữa vào tháng 9. Lần tăng trước đó vào tháng 6 đã đưa lãi suất cơ bản lên mức cao nhất kể từ năm 1995.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

Tính đến 15/8, xuất nhập khẩu Việt Nam vượt 712 tỷ USD

Theo Cục Hải quan, trong 15 ngày đầu tháng 8/2026, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 52,327 tỷ USD. Trong đó, xuất khẩu đạt 25,413 tỷ USD, còn nhập khẩu đạt 26,914 tỷ USD, đưa cán cân thương mại trong kỳ nhập siêu khoảng 1,5 tỷ USD. Với kết quả này, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu lũy kế từ đầu năm đến ngày 15/8 đạt trên 712 tỷ USD. Trong đó, xuất khẩu đạt khoảng 345,4 tỷ USD, nhập khẩu đạt 367,3 tỷ USD, khiến cán cân thương mại tiếp tục thâm hụt gần 22 tỷ USD.

Trong 15 ngày đầu tháng 8, nhiều nhóm hàng xuất khẩu chủ lực tiếp tục duy trì mức tăng trưởng tích cực. Dẫn đầu là máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện với kim ngạch 7,32 tỷ USD; tiếp đến là điện thoại các loại và linh kiện đạt 3,65 tỷ USD; máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác đạt 3,11 tỷ USD; hàng dệt may đạt 1,84 tỷ USD và giày dép đạt 975 triệu USD. Ở nhóm hàng nông, lâm, thủy sản, xuất khẩu thủy sản đạt 530 triệu USD, rau quả đạt 545 triệu USD, hạt điều đạt 217 triệu USD và cà phê đạt 266 triệu USD trong kỳ.

Riêng 3 nhóm hàng xuất khẩu chủ lực này đã mang về khoảng 178 tỷ USD, tương đương hơn 51% tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước. Con số này cho thấy nhóm hàng công nghiệp chế biến, đặc biệt là điện tử, máy móc và thiết bị, tiếp tục đóng vai trò động lực chính của xuất khẩu Việt Nam trong năm 2026.

Theo đó, Bộ Công thương được giao làm việc với các doanh nghiệp, tập đoàn có chênh lệch lớn giữa kim ngạch nhập khẩu và xuất khẩu, đặc biệt trong lĩnh vực máy tính và linh kiện điện tử. Các doanh nghiệp FDI có kim ngạch nhập khẩu lớn hoặc tăng nhập khẩu đột biến cũng phải được kiểm tra, kiểm soát. Để kiểm soát nhập siêu trong những tháng cuối năm, Phó thủ tướng Phạm Gia Túc cho rằng, trước hết cần thúc đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu, đồng thời gắn việc kiểm soát nhập siêu với thúc đẩy sản xuất trong nước. Đây được xem là giải pháp căn cơ nhằm cải thiện cán cân thương mại theo hướng bền vững, thay vì chỉ tập trung vào việc cắt giảm nhập khẩu.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

Thoái vốn họ PVN: GAS, BSR nổi bật

Sau một thời gian dài trầm lắng, lộ trình thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (PVN) đang xuất hiện những chuyển động mới. Đáng quan tâm nhất là kế hoạch PVN bán bớt vốn tại Tổng công ty Khí Việt Nam (GAS) và Tổng công ty Lọc hóa dầu Việt Nam (BSR), hai doanh nghiệp quy mô lớn, hoạt động trong những lĩnh vực quan trọng của ngành dầu khí và đang niêm yết trên thị trường chứng khoán.

PVN dự kiến bán 2-5% vốn tại GAS và BSR. Trước hết, đây là bước đi nhằm bảo đảm quy định về tỷ lệ sở hữu của công ty đại chúng. Tuy nhiên, xét về quy mô và chất lượng tài sản, đây có thể trở thành những thương vụ lớn trên thị trường vốn nếu được triển khai đúng tiến độ và với phương án bán phù hợp.

PVN hiện đang thương thảo hợp đồng tư vấn định giá hai doanh nghiệp. Theo lộ trình dự kiến, việc định giá sẽ hoàn tất chậm nhất vào tháng 12/2026. Sau đó, phần vốn nhà nước dự kiến được bán thông qua đấu giá công khai tại các sở giao dịch chứng khoán. Đây cũng là điểm khác biệt quan trọng so với việc doanh nghiệp bán cổ phiếu quỹ. Với cổ phiếu quỹ, doanh nghiệp có thể giao dịch theo phương thức thỏa thuận hoặc khớp lệnh trên sàn mà không bắt buộc định giá lại. Ngược lại, việc thoái vốn nhà nước phải tuân thủ quy trình định giá và bán vốn chặt chẽ; lượng cổ phiếu này có thể được bán ngoài sàn và ngoài biên độ giao dịch thông thường.

Cả GAS và BSR đều có thanh khoản cổ phiếu và mức độ nhận diện cao trên thị trường. Vì vậy, việc xuất hiện thêm nguồn cung cổ phiếu từ Nhà nước có thể trở thành sự kiện được các nhà đầu tư tổ chức quan tâm, dù tỷ lệ vốn dự kiến bán ra không lớn và chưa làm thay đổi vai trò của Nhà nước tại doanh nghiệp. Câu chuyện thoái vốn tại hai doanh nghiệp này có thể được nhìn nhận theo hướng tích cực: bổ sung nguồn cung cổ phiếu chất lượng, đồng thời tạo thêm cơ hội cho dòng vốn tổ chức tham gia vào các doanh nghiệp đầu ngành.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

DIG: DIC Corp chốt quyền phân bổ gần 48 triệu cổ phiếu trả cổ tức

Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIC Corp, MCK: DIG, sàn HoSE) vừa có thông báo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025. Theo đó, ngày 9/9/2026 tới đây, DIC Corp sẽ chốt danh sách cổ đông để phát hành gần 47,8 triệu cổ phiếu để trả cổ tức. Tỷ lệ thực hiện quyền là 100:6, tức cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ có 1 quyền và cứ 100 quyền sẽ được nhận 6 cổ phiếu mới.

Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) do làm tròn khi phân phối sẽ được hủy bỏ. Tổng giá trị phát hành tính theo mệnh giá gần 478 tỷ đồng, nguồn vốn được lấy từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31/12/2025 trên Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán. Nếu đợt phát hành thành công, vốn điều lệ của DIC Corp sẽ tăng từ hơn 7.964 tỷ đồng lên mức hơn 8.442 tỷ đồng.

Trong một diễn biến khác, trước đó DIC Corp đã thông qua nghị quyết về việc chuyển nhượng một số dự án thành phần thuộc Khu Đô thị Du lịch Sinh thái Đại Phước thuộc xã Đại Phước, thành phố Đồng Nai. Cụ thể, doanh nghiệp thông qua các hồ sơ, thủ tục để hoàn thành việc chuyển nhượng một phần phân khu 8, diện tích 134.303 m² thuộc Khu đô thị du lịch sinh thái Đại Phước cho Công ty Cổ phần DCP Châu Á. Đồng thời, DIC Corp cũng thông qua các hồ sơ, thủ tục để hoàn thành việc chuyển nhượng một phần Phân khu 1,2,3, diện tích 19.110 m2 thuộc Khu đô thị du lịch sinh thái Đại Phước cho Công ty Cổ phần Quốc tế Việt Nét.

Nguồn: cafef.vn

PLX: Petrolimex chào bán hơn 23 triệu cổ phiếu quỹ

Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex, MCK: PLX, sàn HoSE) vừa có văn bản công bố thông tin về giao dịch bán cổ phiếu quỹ. Cụ thể, Petrolimex đăng ký bán toàn bộ gần 23,3 triệu cổ phiếu quỹ nhằm mục đích đáp ứng điều kiện công ty đại chúng theo quy định của pháp luật hiện hành, đồng thời giúp tăng cường năng lực tài chính và cân đối nguồn vốn dài hạn của Tập đoàn.

Giao dịch dự kiến diễn ra từ ngày 26/8/2026 đến ngày 15/9/2026 bằng phương thức khớp lệnh trên hệ thống giao dịch cổ phiếu của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HoSE). Mức giá đặt bán tối thiểu không thấp hơn giá trị cổ phần của Petrolimex được xác định tại Văn bản số 887/2026/CV-CPA VIETNAM-NV2 và Chứng thư thẩm định giá số

111/2026/81/CTTĐG-CPAVIETNAM-NV2 ngày 9/6/2026 của Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam. Mỗi ngày giao dịch, tổng khối lượng đặt bán tối thiểu từ 3% và tối đa là 10% khối lượng giao dịch đã đăng ký với UBCKNN (khối lượng đặt bán không bao gồm khối lượng hủy lệnh và quy định này được miễn trừ khi khối lượng bán còn lại ít hơn 3%).

Trong một diễn biến khác, ngày 5/8/2026 vừa qua, Petrolimex đã chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt với tỷ lệ 12%, tức cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được nhận 1.200 đồng. Với hơn 1,27 tỷ cổ phiếu đang lưu hành, Petrolimex dự kiến chi khoảng 1.525 tỷ đồng cho đợt cổ tức này. Ngày thực hiện thanh toán 20/8/2026.

Nguồn: cafef.vn

CII: Chào bán 6.7 ngàn tỷ đồng trái phiếu để triển khai cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận

UBCK Nhà nước vừa cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng cho CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TPHCM (HOSE: CII). Tổng khối lượng mà CII dự kiến chào bán đợt này lên đến gần 67.2 triệu trái phiếu, tương ứng tổng nguồn vốn huy động gần 6.72 ngàn tỷ đồng. Toàn bộ nguồn vốn được phía CII dự kiến dùng để hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH BOT Cao tốc Sài Gòn - Mỹ Thuận, nhằm đầu tư vào dự án xây dựng mở rộng đường cao tốc TPHCM - Trung Lương - Mỹ Thuận.

Theo bản cáo bạch từ CII, các trái phiếu phát hành đợt này có kỳ hạn 25 năm. Mỗi kỳ hạn trả lãi được xác định là 3 tháng. Đáng chú ý, lãi suất lô trái phiếu này dự kiến giữ cố định ở mức 0% trong 12 kỳ tính lãi đầu tiên, sau đó lãi suất sẽ được nâng lên mức 14.5% với tất cả các kỳ tính lãi tiếp theo.

Bên cạnh đó, những trái phiếu mang mã CII426001 cũng được phép chuyển đổi ra cổ phần phổ thông, nhưng không kèm chứng quyền và không có tài sản đảm bảo. Về tỷ lệ, 1 trái phiếu có thể chuyển đổi thành 10 cổ phiếu. Việc chuyển đổi được ấn định diễn ra vào ngày 25/01 hằng năm trong giai đoạn từ 2028-2051. Các trái chủ là bên quyết định số lượng trái phiếu muốn chuyển đổi mỗi đợt. Đến ngày đáo hạn, toàn bộ trái phiếu chưa chuyển đổi sẽ được phía CII hoàn trả gốc và lãi cho người sở hữu.

Nguồn: vietstock.vn

DPM: Thành lập công ty hóa chất vốn 220 tỷ

Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP (PVFCCo - Phú Mỹ, HOSE: DPM) vừa thành lập Công ty TNHH Hóa chất Phú Mỹ với vốn điều lệ 220 tỷ đồng. Động thái diễn ra chỉ ít lâu sau khi Doanh nghiệp công bố chiến lược giai đoạn 2026-2030, trong đó hóa chất được xác định là một hướng mở rộng quan trọng bên cạnh lĩnh vực phân bón truyền thống.

Theo thông tin công bố ngày 13/08, Công ty TNHH Hóa chất Phú Mỹ có tên tiếng Anh Phu My Chemicals Company Limited, tên viết tắt Phu My Chemicals, với ngành nghề kinh doanh chính là sản xuất hóa chất cơ bản và bán buôn hóa chất. Vốn điều lệ của Công ty TNHH Hóa chất Phú Mỹ là 220 tỷ đồng, toàn bộ do DPM góp bằng tiền. Danh mục ngành nghề đăng ký của doanh nghiệp khá rộng, bao gồm sản xuất hóa chất cơ bản; plastic và cao su tổng hợp; hóa chất phục vụ nông nghiệp; hóa chất phụ trợ, hóa chất chuyên dụng và vật liệu polymer. Bên cạnh đó là các hoạt động thương mại hóa chất, logistics, kho bãi, vận tải và dịch vụ kỹ thuật liên quan.

Việc thành lập Công ty TNHH Hóa chất Phú Mỹ có thể xem là bước cụ thể hóa định hướng mà DPM vừa công bố cho giai đoạn 2026-2030. Theo kế hoạch được HĐQT DPM thông qua cuối tháng 7/2026, Doanh nghiệp đặt mục tiêu chuyển dịch từ một công ty tập trung chủ yếu vào phân bón sang mô hình phát triển đa lĩnh vực trong chuỗi phân bón và hóa

chất. Đến năm 2030, DPM hướng tới doanh thu từ 1.1 tỷ USD trở lên, tương đương kế hoạch doanh thu 31,220 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế dự kiến đạt 1,480 tỷ đồng.

DPM kỳ vọng sản lượng các sản phẩm hóa chất mới đến năm 2030 đạt hơn 1 triệu tấn, cao gấp nhiều lần hiện nay. Doanh nghiệp cũng đặt mục tiêu thực hiện thành công ít nhất 2 thương vụ M&A trong lĩnh vực phân bón và hóa chất trong giai đoạn này.

Nguồn: vietstock.vn

DBD: Dược Bình Định chốt chia cổ tức tỷ lệ 20% trước kỳ nghỉ lễ

CTCP Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định (Dược Bình Định - Bidiphar, HOSE: DBD) thông báo chốt quyền chia cổ tức năm 2025 bằng tiền. Ngày giao dịch không hưởng quyền là 27/08, ngay trước kỳ nghỉ lễ 02/09. Cụ thể, DBD thông báo trả cổ tức 2025 bằng tiền với tỷ lệ 20% - tức 2,000 đồng/cp. Với gần 94.5 triệu cp đang lưu hành, Doanh nghiệp dự chi 189 tỷ đồng. Số tiền dự kiến tới tay cổ đông từ 01/10.

Đây cũng là tỷ lệ đã được thông qua từ ĐHĐCĐ thường niên 2026, và là mức chi thường thấy của DBD trong những năm gần đây (bằng với 2024 và 2022). Năm 2023, Doanh nghiệp thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, nên số tiền thực chi của DBD lớn hơn giai đoạn trước đó. Trong 4 năm gần nhất, DBD liên tục phá kỷ lục lợi nhuận. Năm 2025, Doanh nghiệp lãi ròng 292 tỷ đồng, tăng 6% so với năm trước. Tuy nhiên, kết quả 6 tháng đầu năm 2026 có sự sụt giảm, khi lãi ròng lùi nhẹ 1.3%, đạt 169 tỷ đồng. Đáng nói, biên lãi gộp cũng thu hẹp từ mức trên 50% về còn 46.7%.

Nguồn: vietstock.vn

HAX: Thị trường xe sang khởi sắc, lợi nhuận Haxaco tăng 880% trong nửa đầu năm 2026

Công ty cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh (Haxaco, mã chứng khoán HAX) vừa có báo cáo giải trình kết quả kinh doanh tại báo cáo tài chính bán niên 2026 sau soát xét so với cùng kỳ năm 2025. Tại Báo cáo tài chính Công ty mẹ Haxaco, doanh thu thuần đạt hơn 1.061 tỷ đồng, tăng trưởng 19% so với cùng kỳ. Lợi nhuận kế toán trước thuế đạt hơn 60,3 tỷ đồng, tăng 916%; lợi nhuận kế toán sau thuế đạt 58,2 tỷ đồng, tăng 880% so với cùng kỳ.

Lý giải về nguyên nhân lợi nhuận tăng trưởng mạnh trong nửa đầu năm, Công ty cho biết thị trường xe sang bước vào quý II/2026 với nhiều tín hiệu khởi sắc, sức mua phục hồi rõ nét sau giai đoạn khó khăn của năm trước, giúp doanh số bán hàng của Công ty cải thiện so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, kết quả kinh doanh trong kỳ còn được hỗ trợ thêm bởi các khoản thu nhập tài chính phát sinh trong quý II/2026. Các yếu tố này đã cùng tác động tích cực, góp phần cải thiện đáng kể kết quả kinh doanh báo cáo tài chính riêng của Haxaco so với cùng kỳ.

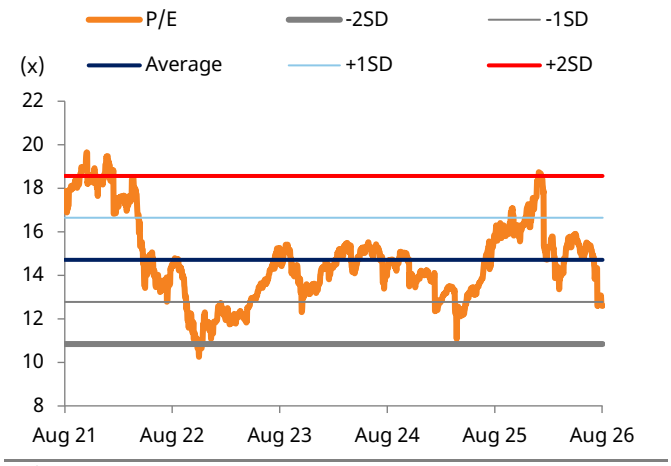
Mới đây, Haxaco đã đầu tư nâng cấp đồng bộ toàn bộ hệ thống 4 đại lý Mercedes-Benz theo tiêu chuẩn toàn cầu. Showroom chuẩn MAR20X toàn cầu tại Mercedes-Benz Haxaco Hà Nội đã ra mắt hồi tháng 7 vừa qua. Đây là bước đi chiến lược chuẩn bị đón đầu chu kỳ tăng trưởng mới của Haxaco. Tại báo cáo tài chính hợp nhất, doanh thu 6 tháng đầu năm Haxaco Group ghi nhận doanh thu đạt hơn 2.656 tỷ đồng, tăng trưởng 34% so với cùng kỳ. Lợi nhuận kế toán trước thuế đạt 49,8 tỷ đồng, tăng 24%; lợi nhuận sau thuế đạt 37,2 tỷ đồng, tăng 39% so với cùng kỳ.

Bên cạnh đó, kể từ cuối quý I/2026, Công ty cổ phần Tập đoàn Tương lai Việt chính thức trở thành công ty con và được hợp nhất vào Báo cáo tài chính của Haxaco, qua đó đóng góp thêm lợi nhuận vào kết quả kinh doanh hợp nhất trong kỳ. Sự kết hợp giữa các yếu tố trên đã giúp Báo cáo tài chính hợp nhất của Haxaco ghi nhận tăng trưởng đáng kể so với cùng kỳ năm trước.%.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

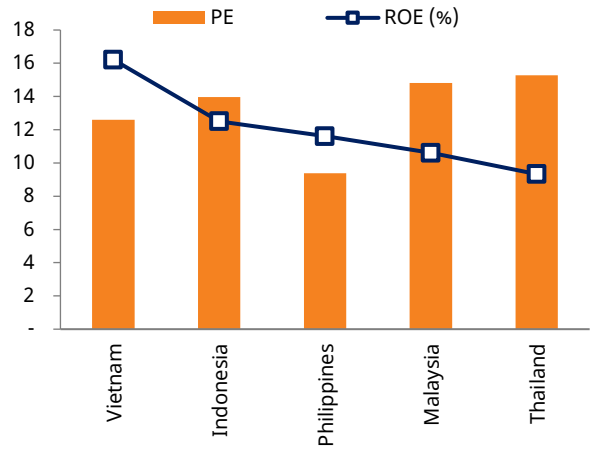
Chỉ báo tham khảo

Biểu đồ định giá P/E lịch sử của VN Index



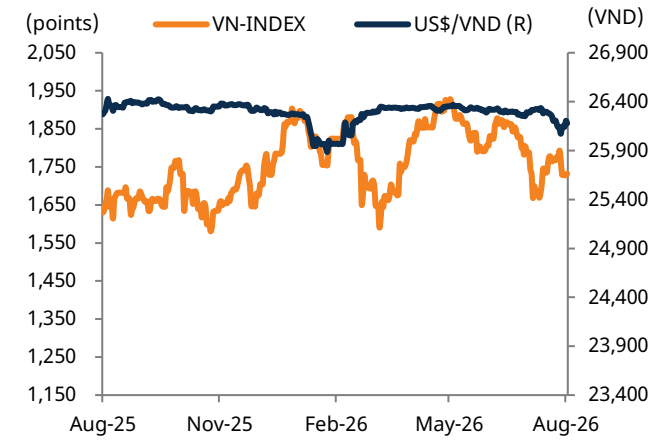
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ định giá P/E và ROE các thị trường



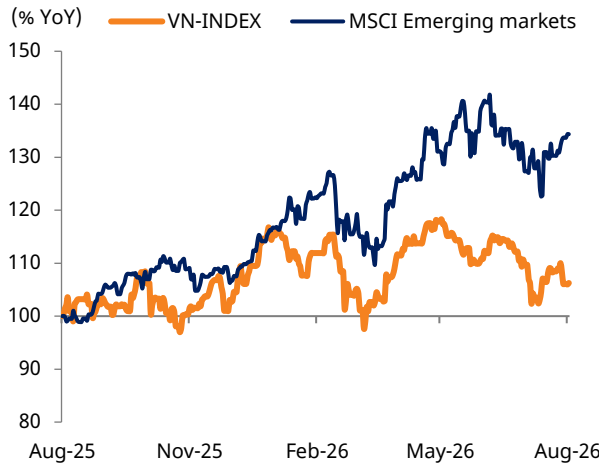
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN-Index và tỷ giá USD/VND



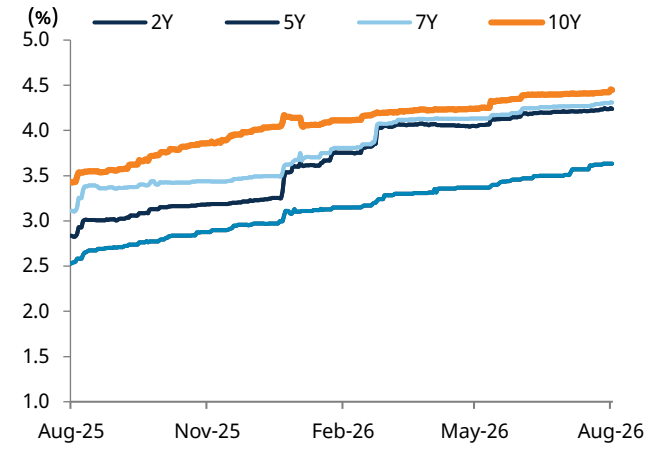
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN Index và MSCI Emerging Markets



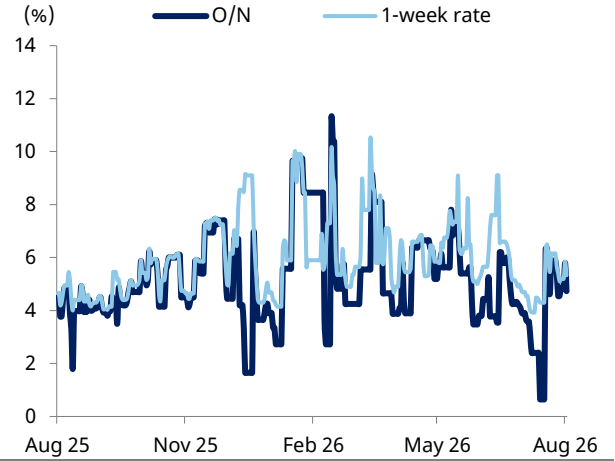
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lợi suất trái phiếu chính phủ



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Bảng chỉ số định giá chính của VN30

Tên công ty	Mã	Vốn hóa	Giá (VND)			Biến động giá (%)				Định giá (TTM)[1]			Sở hữu	Cổ tức			
		(VNDbn)	Đóng cửa	52Wcao	52Wthấp	1D	1W	1M	1Y	P/E	P/B	ROE(%)	Khối ngoại	EXdate	DPS[2]	12T[3]	FY24[4]
VN-Index		**8,234,293**	**1,732.02**	**1,936.55**	**1,578.42**	**0.3**	**-2.3**	**-3.1**	**5.8**	**12.6**	**1.9**	**16.2**					
VN30 Index		**6,175,116**	**1,876.14**	**2,121.13**	**1,737.11**	**-0.1**	**-2.4**	**-2.9**	**5.0**	**11.0**	**1.9**	**18.2**					
Asia Commercial Bank JSC	ACB VN	125,666	21,650	26,106	19,204	-0.9	-4.4	-8.1	-9.6	8.0	1.3	16.8	24.0	6/15/2026	619	2.9	3.4
Bank for Investment and Development	BID VN	280,017	36,000	52,975	32,150	0.3	-1.6	-0.9	-5.7	8.5	1.5	16.5	17.5	7/17/2026	0	1.2	N/A
Petrovietnam Refining and Petrochemical Corp	BSR VN	136,199	27,200	39,600	13,500	4.6	4.4	9.2	69.0	6.9	1.8	30.1	1.2	8/11/2026	300	1.1	0.7
Vietnam Joint Stock Commercial Bank	CTG VN	245,047	31,550	43,500	28,400	0.2	-2.3	-1.4	-5.9	6.1	1.2	22.2	24.7	7/23/2026	0	2.4	1.6
FPT Corp	FPT VN	118,289	69,000	108,700	61,500	0.3	-3.1	3.0	-31.3	11.8	2.9	27.3	27.3	5/28/2026	2,000	2.9	3.3
PetroVietnam Gas JSC	GAS VN	201,481	83,500	131,500	56,000	5.6	7.7	9.6	22.9	15.8	2.9	18.4	2.1	8/28/2025	2,500	2.4	3.0
Vietnam Rubber Group Ltd	GVR VN	128,000	32,000	46,500	24,500	2.1	1.9	7.7	0.8	20.1	2.2	11.2	0.6	11/13/2025	400	1.3	1.3
Ho Chi Minh City Development JCB	HDB VN	134,892	26,950	30,000	21,783	0.4	0.2	-1.1	14.6	6.8	1.6	25.8	21.6	7/12/2024	0	N/A	1.9
Hoa Phat Group JSC	HPG VN	177,303	21,000	28,045	20,100	-0.9	-4.8	-3.9	-18.7	7.6	1.3	17.6	21.7	5/11/2026	455	2.2	2.0
Fortune Vietnam JCB	LPB VN	149,364	50,000	58,500	38,950	-1.8	-6.9	-5.5	24.7	13.2	3.5	27.0	1.5	5/14/2026	3,000	6.0	6.0
Military Commercial JCB	MBB VN	160,697	19,950	24,426	17,678	0.3	-2.0	1.4	-13.3	6.5	1.3	22.1	22.2	7/9/2026	828	4.2	3.6
Masan Consumer Corp	MCH VN	177,676	135,900	183,343	125,000	-0.7	-0.1	-2.2	#N/A N/A	25.1	9.4	39.4	15.5	8/10/2026	4,074	2.9	3.7
Masan Group Corp	MSN VN	97,553	66,800	94,000	61,700	-0.1	-0.4	-1.8	-20.4	14.4	2.5	19.5	24.1	7/4/2022	0	N/A	1.8
Mobile World Investment Corp	MWG VN	106,901	72,800	94,400	62,500	-1.0	-0.5	-5.1	4.0	10.9	3.0	30.2	49.0	7/29/2026	2,000	1.4	2.6
Saigon Beer Alcohol Beverage Corp	SAB VN	59,383	46,300	57,100	42,050	1.2	1.4	-1.3	-1.8	12.9	3.0	23.0	58.8	7/28/2026	5,000	10.8	10.3
Saigon - Hanoi JSC Bank	SHB VN	61,987	11,600	19,170	11,100	-0.4	-2.5	-8.3	-37.6	4.5	0.7	17.5	3.7	6/9/2025	591	N/A	N/A
Southeast Asia JSC Bank	SSB VN	51,603	15,050	19,748	13,234	-1.0	-2.3	-5.6	-12.0	17.8	1.2	7.1	0.3	#N/A Field Not Applicable	0	N/A	N/A
SSI Securities Corp	SSI VN	58,292	19,500	33,512	18,083	-1.5	-7.0	-3.5	-28.2	11.5	1.4	13.9	N/A	8/17/2026	833	4.3	4.2
Saigon Thuong Tin JSC Bank	STB VN	141,768	75,200	76,800	45,950	1.3	1.2	2.3	42.4	23.2	2.3	5.0	11.0	11/29/2013	0	N/A	N/A
Vietnam Technological & Commer	TCB VN	218,611	30,850	42,500	27,800	-3.0	-0.5	-1.9	-18.7	8.1	1.2	16.1	20.5	5/19/2026	700	2.3	2.7
Techcom Securities JSC	TCX VN	110,423	39,800	54,000	35,083	1.5	-2.5	-7.7	#N/A N/A	17.7	2.4	16.1	9.1	4/7/2026	0	1.0	1.3
Bank for Foreign Trade of Vietnam	VCB VN	484,629	58,000	78,800	52,600	-0.3	-3.0	-0.9	-10.1	11.6	2.0	18.0	20.1	7/23/2026	450	1.6	1.0
Vinhomes JSC	VHM VN	568,466	69,200	86,650	43,450	1.5	-4.0	-1.5	47.4	7.1	2.2	33.8	6.7	6/29/2026	3,000	4.3	2.2
Vietnam International JSC Bank	VIB VN	49,018	14,400	24,800	14,050	0.7	-2.7	-6.5	-28.4	6.6	1.0	16.2	3.3	4/29/2026	900	6.3	6.3
Vingroup JSC	VIC VN	1,552,437	200,000	242,000	58,000	1.0	-4.1	-9.1	238.4	68.0	9.1	14.2	3.2	8/6/2014	0	N/A	0.0
Vietjet Aviation JSC	VJC VN	94,983	123,500	169,231	98,000	0.0	-2.9	-5.9	12.7	43.1	3.6	8.7	6.1	4/23/2019	0	N/A	N/A
Vietnam Dairy Products JSC	VNM VN	129,786	62,100	75,500	54,600	-0.2	0.2	5.3	2.3	13.1	4.1	31.1	49.6	6/26/2026	4,350	7.6	7.5
Vietnam Prosperity JSC Bank	VPB VN	197,555	24,900	38,900	23,900	0.6	-2.4	-3.7	-22.2	6.6	1.1	18.3	22.9	5/15/2026	500	2.0	2.0
Vinpearl JSC	VPL VN	134,498	75,000	111,000	67,000	0.0	-4.3	-6.0	-8.1	53.4	3.5	6.8	6.3	N/A	0	N/A	N/A
Vincom Retail JSC	VRE VN	55,445	24,400	45,200	20,900	0.0	-4.1	-0.6	-18.5	7.6	1.1	15.5	11.4	6/30/2026	1,000	4.1	1.4

Nguồn:MiraeAssetResearch,Bloomberg

Ghi chú:[1]Các chỉ tiêu dự báo theo Bloomberg;[2]DPS:Tỷ lệ chi trả cổ tức; [3]Tỷ suất cổ tức, tính theo giá trị chi trả trong12tháng gần nhất và giá trị thị trường của cổ phiếu;[4]Ước tính tỷ suất cổ tức của năm tài chính hiện tại

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này. Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vi phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây. Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này. MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.